

**KẾT QUẢ ĐIỂM THI CÁC MÔN THI TẠI KỲ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC  
LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH NĂM 2021**

(Kèm theo Công văn số /HDTNNTH-TKHD ngày /4/2022 của Hội đồng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trần Thùy Anh	03/3/1975	Phó Trưởng phòng Phòng Cải cách hành chính và Pháp chế	Sở Nội vụ	CC001	41	Miễn	Miễn	56	
2	Bùi Tuấn Anh	29/11/1973	Phó Trưởng phòng Phòng Kế hoạch Tài chính	Sở Giao thông Vận tải	CC002	37	19	22	50	
3	Nguyễn Đức Anh	09/10/1982	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	UBND quận Đồ Sơn	CC003	40	24	29	58	
4	Phạm Minh Thùy Chi	06/9/1981	Chuyên viên Văn phòng	Sở Y tế	CC004	41	18	28	47	
5	Nguyễn Xuân Chiến	19/8/1979	Phó Chi cục Trưởng	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm - Sở Y tế	CC005	47	24	29	72	
6	Nguyễn Thị Kim Chung	21/10/1981	Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng nếp sống Văn hóa và Gia đình	Sở Văn hóa và Thể thao	CC006	40	27	23	47	
7	Lê Chương	29/6/1977	Phó Chủ tịch	UBND Quận Ngô Quyền	CC007	45	23	28	45	
8	Vũ Thị Chuyên	10/5/1981	Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC008	44	28	26	52	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
9	Trần Phú Cường	01/09/1979	Chuyên viên thẩm định dự án đầu tư, Phòng Đầu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	CC009	44	24	26	65	
10	Trần Ngọc Cường	20/6/1973	Phó phòng phụ trách Văn phòng đại diện BQL các khu chế xuất và công nghiệp	Ban Quản lý Khu kinh tế hải Phòng	CC010	44	23	29	48	
11	Lưu Quang Đại	28/8/1986	Chuyên viên Phòng Xây dựng, Giao thông và Công thương,	Văn phòng UBND thành phố	CC011	45	26	30	55	
12	Nguyễn Văn Đại	25/11/1985	Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin	UBND quận Dương Kinh	CC012	47	Miễn	28	53	
13	Đặng Xuân Điện	30/8/1976	Phó Chủ tịch UBND quận	UBND quận Dương Kinh	CC013	43	24	28	54	
14	Nguyễn Thị Bích Diệp	21/5/1976	Phó Trưởng phòng Hành chính tổng hợp	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm - Sở Y tế	CC014	45	29	22	41	
15	Trần Thị Hồng Diệp	29/12/1980	Chuyên viên Phòng phổ biến, giáo dục pháp luật	Sở Tư pháp	CC015	43	21	27	53	
16	Phạm Phương Đông	25/3/1983	Chuyên viên Phòng Quản lý công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	CC016	45	26	Miễn	54	
17	Bùi Minh Đức	24/01/1979	Chuyên viên Phòng Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường,	Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố	CC017	44	27	28	51	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
18	Đỗ Hoàng Đức	01/11/1979	Chuyên viên Phòng Quản lý nhà và Thị trường bất động sản	Sở Xây dựng	CC018	44	24	Miễn	57	
19	Bùi Cảnh Đức	02/8/1967	Trưởng phòng Trồng trọt	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC019	43	21	27	44	
20	Nguyễn Thị Phương Dung	13/12/1987	Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng và Kiểm tra VBQPPL	Sở Tư pháp	CC020	42	20	27	68	
21	Đỗ Thị Lan Dung	01/04/1980	Phó Trưởng phòng Phòng Kế hoạch tài chính	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC021	45	24	20	67	
22	Vũ Đức Dũng	15/02/1982	Phó Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC022	44	25	26	46	
23	Vũ Trọng Dũng	22/12/1976	Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND huyện An Lão	CC023	45	Miễn	25	68	
24	Vũ Văn Dũng	16/03/1969	Phó Chủ tịch	UBND huyện Tiên Lãng	CC024	40	26	29	57	
25	Phạm Đức Dũng	17/8/1981	Phó Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội	HĐND huyện Cát Hải	CC025	40	27	26	52	
26	Lê Viết Dương	01/11/1976	Trưởng phòng Quản lý đô thị	UBND quận Đồ Sơn	CC026	44	24	28	50	
27	Tạ Ngọc Duy	25/11/1979	Chuyên viên Phòng Xây dựng, Giao thông và Công thương,	Văn phòng UBND thành phố	CC027					Bỏ thi

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
28	Nguyễn Thị Hồng Duyên	24/6/1986	Trưởng phòng Phòng Nuôi trồng thủy sản	Chi cục Thủy sản - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC028	43	26	25	63	
29	Phạm Văn Giang	19/8/1975	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	UBND huyện Tiên Lãng	CC029	43	25	Miễn	30	
30	Nguyễn Thị Bích Hà	12/9/1980	Chuyên viên Phòng Giáo dục Tiểu học	Sở Giáo dục và Đào tạo	CC030	44	29	26	53	
31	Vũ Minh Hà	15/07/1983	Chuyên viên tổng hợp kinh tế xã hội, Phòng Tổng hợp - Quy hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư	CC031	44	Miễn	Miễn	50	
32	Phạm Thị Thanh Hà	22/10/1985	Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại	Sở Công thương	CC032	45	24	22	51	
33	Bùi Nguyên Hà	28/5/1980	Trưởng phòng Quản lý đô thị	UBND Quận Ngô Quyền	CC033	43	26	25	42	
34	Đỗ Việt Hà	14/10/1984	Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	UBND huyện Kiến Thụy	CC034					Bỏ thi
35	Đào Thế Hải	31/08/1985	Phó Trưởng phòng Quản lý Giá - Công sản	Sở Tài chính	CC035	38	23	26	50	
36	Nguyễn Đức Hải	10/5/1978	Phó Trưởng phòng Quản lý doanh nghiệp	Ban Quản lý Khu kinh tế hải Phòng	CC036	43	22	27	50	
37	Chu Hoàng Hải	25/6/1981	Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường	UBND quận Ngô Quyền	CC037					Bỏ thi
38	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	28/12/1987	Phó trưởng phòng Tổng hợp - Quy hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư	CC038	43	28	29	53	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
39	Vũ Thị Bích Hạnh	30/10/1983	Trưởng phòng Phòng Dân số Truyền thông -	Chi cục Dân số - KHHGD, Sở Y tế	CC039	45	23	30	50	
40	Vũ Văn Hạnh	10/4/1975	Trưởng phòng Kinh tế	UBND Quận Ngô Quyền	CC040	45	25	Miễn	46	
41	Nguyễn Thị Hiền	02/7/1979	Chuyên viên Phòng Quản lý Nghiệp vụ 1	Ban Tôn giáo - Sở Nội vụ	CC041	40	24	24	50	
42	Hoàng Thị Phương Hiền	14/07/1984	Chuyên viên thẩm định dự án đầu tư, Phòng Đầu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	CC042	45	26	Miễn	50	
43	Phạm Thị Hiền	01/01/1983	Phó Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC043	45	27	23	50	
44	Hoàng Trung Hiếu	30/08/1985	Trưởng phòng Phòng Xây dựng, Giao thông và Công thương	Văn phòng UBND thành phố	CC044	45	24	30	50	
45	Phạm Quốc Hiệu	25/05/1972	Phó Giám đốc	Sở Giáo dục và Đào tạo	CC045	45	25	25	50	
46	Phạm Thị Minh Hoa	26/11/1988	Chuyên viên Phòng Quản lý đầu tư và Hợp tác quốc tế	Sở Công thương	CC046	43	24	24	50	
47	Nguyễn Ngọc Hòa	07/01/1989	Phó Trưởng phòng Quản lý Vận tải	Sở Giao thông Vận tải	CC047	44	22	26	52	
48	Phạm Văn Hòa	27/7/1979	Phó Trưởng phòng Chăn nuôi	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC048	44	24	23	37	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
49	Phạm Xuân Hòa	10/01/1979	Chánh văn phòng HĐND & UBND	UBND huyện Tiên Lãng	CC049	45	24	21	52	
50	Dương Đức Hoàn	28/11/1986	Phó Chủ tịch	UBND quận Hồng Bàng	CC050	43	20	23	51	
51	Phạm Huy Hoàng	21/05/1980	Chuyên viên Phòng Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường	Văn phòng UBND dân thành phố	CC051	45	25	23	62	
52	Vũ Thị Hồng	30/10/1983	Chuyên viên Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính	Văn phòng UBND thành phố	CC052	42	23	28	61	
53	Bùi Thị Hồng	20/10/1987	Phó Chi cục trưởng	Chi cục Phát triển nông thôn - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC053	45	24	29	53	
54	Phạm Văn Hợp	13/11/1981	Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải	CC054	44	Miễn	22	42	
55	Trần Thị Huệ	01/5/1980	Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổ chức	Văn phòng UBND thành phố	CC055	44	22	29	55	
56	Vũ Thị Huệ	26/12/1982	Chuyên viên quản lý kế hoạch và đầu tư; Phòng Khoa giáo, Văn xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	CC056	44	25	Miễn	56	
57	Đoàn Đình Hùng	20/3/1977	Trưởng phòng Phòng Quản lý xây dựng công trình	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC057	44	24	Miễn	51	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
58	Nguyễn Mạnh Hùng	08/8/1978	Phó Chi cục trưởng	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC058	44	25	28	39	
59	Đỗ Mạnh Hùng	03/10/1981	Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện Cát Hải	CC059	44	25	25	51	
60	Nguyễn Thị Thu Hương	19/3/1984	Chuyên viên Phòng Xây dựng và Kiểm tra VBQPPL	Sở Tư pháp	CC060	45	24	25	51	
61	Nguyễn Thị Hương	15/10/1980	Chuyên viên Phòng Quản lý công nghiệp	Sở Công thương	CC061	43	21	27	51	
62	Vũ Thị Lan Hương	26/10/1976	Phó Chi cục trưởng	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC062	40	22	26	51	
63	Nguyễn Thị Hữu	29/8/1981	Chuyên viên Đội 1, Thanh tra Sở	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC063	35	24	18	52	
64	Nguyễn Quang Huy	04/10/1984	Phó Giám đốc	Sở Thông tin và Truyền thông	CC064	45	Miễn	Miễn	56	
65	Nguyễn Quang Huy	17/12/1982	Kế toán trưởng; chuyên viên Phòng Kế hoạch Tài chính	Sở Giao thông Vận tải	CC065	45	24	27	29	
66	Trương Thị Thanh Huyền	01/01/1979	Phó Trưởng phòng Phòng Công tác HĐND	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố	CC066	43	23	26	37	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
							Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11
67	Trần Duy	Khánh	12/11/1983	Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính đầu tư	Sở Tài chính	CC067	43	25	26	54	
68	Bùi Trọng	Khiêm	24/7/1986	Trưởng phòng Phòng Quản lý chế biến thương mại Nông lâm thủy sản	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC068	42	25	28	56	
69	Trần Liêm	Khiết	10/10/1980	Chuyên viên Phòng Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường	Văn phòng UBND thành phố	CC069	42	21	26	69	
70	Phạm Thị	Khuyên	01/12/1980	Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường	UBND quận Lê Chân	CC070	43	26	25	67	
71	Trần Thành	Kiên	11/10/1975	Phó Trưởng phòng Quản lý Khoa học	Sở Khoa học và Công nghệ	CC071	45	Miễn	23	59	
72	Phạm Đức	Kiên	24/10/1983	Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin	UBND Quận Ngô Quyền	CC072	45	26	18	48	
73	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	21/09/1981	Chuyên viên quản lý đăng ký kinh doanh, Phòng Đăng ký kinh doanh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	CC073	40	24	Miễn	38	
74	Trần Thị Hà	Lan	02/05/1976	Phó Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội	HĐND quận Đồ Sơn	CC074	17	24	27	54	
75	Nguyễn Thị Ngọc	Lanh	14/10/1981	Chuyên viên Phòng Quản lý Nguồn thu Ngân sách	Sở Tài chính	CC075	45	28	24	56	
76	Đỗ Duy	Lịch	12/8/1975	Phó Trưởng phòng Quản lý KCHTGT&ATG T	Sở Giao thông Vận tải	CC076	41	26	26	54	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
77	Nguyễn Chí Linh	01/8/1979	Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND quận Dương Kinh	CC077	43	21	20	40	
78	Nguyễn Thị Loan	26/6/1973	Trưởng phòng Y tế	UBND Quận Ngô Quyền	CC078	44	Miễn	27	43	
79	Nguyễn Xuân Lợi	30/10/1972	Phó Trưởng phòng Quản lý thể dục thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao	CC079	41	25	24	43	
80	Phạm Văn Lượng	19/10/1979	Chuyên viên, Phòng Tổng hợp	Văn phòng UBND thành phố	CC080	43	23	28	54	
81	Đỗ Thị Lý	23/11/1984	Chuyên viên Phòng Kinh tế ngành	Sở Kế hoạch và Đầu tư	CC081	44	28	Miễn	63	
82	Nguyễn Thị Hà Minh	28/11/1985	Phó Trưởng phòng Quản lý lao động	Ban Quản lý Khu kinh tế hải Phòng	CC082	45	25	Miễn	57	
83	Bùi Đức Na	02/07/1974	Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường	UBND quận Đồ Sơn	CC083	42	20	Miễn	37	
84	Vũ Hải Nam	02/10/1981	Chuyên viên Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính	Văn phòng UBND thành phố	CC084	45	25	28	53	
85	Trần Thanh Nga	18/3/1980	Chuyên viên Phòng Giáo dục nghề nghiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	CC085	41	24	29	62	
86	Vũ Hằng Nga	13/02/1987	Phó Chánh VP HỘND&UBND	UBND quận Dương Kinh	CC086	44	28	Miễn	71	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
87	Võ Xuân Nghị	02/02/1979	Chuyên viên Phòng Cải cách hành chính và Pháp chế	Sở Nội vụ	CC087	44	25	23	66	
88	Phan Quang Ngọc	18/02/1979	Chuyên viên pháp chế, Văn phòng Sở	Sở Kế hoạch và Đầu tư	CC088	41	22	Miễn	46	
89	Nguyễn Xuân Ngọc	17/10/1971	Phó Chủ tịch	UBND Quận Lê Chân	CC089	44	24	28	67	
90	Lê Thị Bích Ngọc	04/6/1979	Phó Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch	UBND quận Kiến An	CC090	45	25	Miễn	61	
91	Bùi Đức Hùng Nguyễn	02/9/1981	Phó Trưởng phòng Kinh tế	UBND quận Hải An	CC091	38	24	22	60	
92	Mạc Thị Nhị	19/10/1978	Phó trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND huyện Kiến Thụy	CC092	34	27	22	56	
93	Nguyễn Văn Phán	22/06/1977	Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND huyện Kiến Thụy	CC093	37	25	22	55	
94	Lương Quang Phú	29/01/1984	Phó Trưởng phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Sở Thông tin và Truyền thông	CC094	35	25	25	61	
95	Nguyễn Thị Thanh Phương	11/01/1978	Trưởng phòng Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài	Sở Ngoại vụ	CC095	44	28	Miễn	59	
96	Nguyễn Bá Việt Phương	15/04/1984	Chánh Văn phòng	Sở Văn hóa và Thể thao	CC096	33	24	Miễn	61	
97	Nguyễn Hồ Phương	26/8/1973	Phó trưởng phòng Kinh tế	UBND quận Dương Kinh	CC097	40	23	25	42	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
98	Lê Thị Hoài Phượng	14/11/1983	Trưởng phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Sở Thông tin và Truyền thông	CC098	36	25	23	51	
99	Đỗ Thị Phượng	23/07/1981	Phó Trưởng phòng Quy hoạch - Kiến trúc	Sở Xây dựng	CC099	44	25	Miễn	58	
100	Nguyễn Đức Quân	06/3/1982	Chánh Văn phòng	Sở Y tế	CC100	43	24	Miễn	63	
101	Nguyễn Hữu Quảng	20/5/1981	Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC101	38	20	22	59	
102	Bùi Thị Ngọc Quyên	26/10/1978	Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND quận Lê Chân	CC102	36	Miễn	25	50	
103	Nguyễn Đức Quỳnh	29/09/1970	Phó Trưởng phòng Phụ trách Phòng Văn xã	Văn phòng UBND thành phố	CC103	43	24	28	51	
104	Dương Thị Như	24/01/1986	Chuyên viên Phòng Công chức viên chức	Sở Nội vụ	CC104	43	24	26	53	
105	Đoàn Văn Sáng	19/11/1979	Phó trưởng phòng Đăng ký kinh doanh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	CC105	43	Miễn	26	45	
106	Đình Minh Tâm	28/01/1978	Trưởng phòng Quản lý đô thị	UBND quận Hải An	CC106	35	25	26	52	
107	Hà Tân	07/01/1984	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC107	40	24	18	53	
108	Lương Quốc Thái	01/08/1984	Chuyên viên Phòng Giáo dục Trung học	Sở Giáo dục và Đào tạo	CC108	44	Miễn	26	50	
109	Phùng Xuân Thắng	13/9/1981	Trưởng phòng Phòng Hành chính tư pháp	Sở Tư pháp	CC109					Bỏ thi

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
110	Nguyễn Hữu Thắng	31/07/1974	Chuyên viên quản lý đăng ký kinh doanh, Phòng Đăng ký kinh doanh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	CC110	39	24	Miễn	45	
111	Đào Văn Thắng	02/11/1985	Chuyên viên Phòng Công nghệ thông tin và Thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	CC111	44	Miễn	26	52	
112	Nguyễn Mạnh Thắng	31/12/1986	Phó Chủ tịch	UBND huyện An Lão	CC112	45	22	22	50	
113	Phạm Quang Thành	28/6/1980	Chi cục trưởng	Chi cục Quản lý đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường	CC113	45	25	28	60	
114	Vũ Thị Thát	04/02/1973	Chuyên viên Phòng Việc làm - An toàn lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	CC114	44	24	26	56	
115	Nguyễn Thị Chân Thiện	07/12/1982	Trưởng phòng Phòng Quản lý văn thư, lưu trữ	Chi cục Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ	CC115	43	24	22	52	
116	Nguyễn Đức Thịnh	31/01/1984	Chuyên viên Phòng Công tác HĐND	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố	CC116	45	25	25	55	
117	Đỗ Đức Thịnh	08/4/1983	Phó Chi cục trưởng	Chi cục Thủy sản - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC117	45	25	21	55	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
118	Nguyễn Đình Thịnh	09/9/1973	Trưởng phòng Quản lý đô thị	UBND quận Kiến An	CC118	34	24	27	50	
119	Nguyễn Quốc Thịnh	19/01/1980	Phó Chủ tịch	UBND huyện An Lão	CC119	30	25	25	52	
120	Nguyễn Tiến Thọ	14/9/1982	Trưởng Ban Pháp chế	HĐND quận Kiến An	CC120	48	Miễn	Miễn	45	
121	Nguyễn Thị Thu	04/3/1983	Trưởng phòng Tư pháp	UBND Quận Ngô Quyền	CC121	40	28	25	45	
122	Lê Thị Thúy	08/4/1986	Chuyên viên Phòng Quản lý khoa học và công nghệ cơ sở	Sở Khoa học và Công nghệ	CC122	44	24	27	60	
123	Nguyễn Thị Thùy	02/02/1984	Phó Trưởng phòng Phòng Hỗ trợ tư pháp	Sở Tư pháp	CC123	40	26	25	60	
124	Phạm Bích Thủy	01/01/1972	Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin	UBND Kiến An	CC124	43	26	Miễn	45	
125	Trần Ngọc Toại	07/02/1978	Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện Kiến Thụy	CC125	44	24	24	55	
126	Trần Anh Toán	08/12/1984	Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng	UBND huyện Vĩnh Bảo	CC126	41	25	Miễn	50	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
127	Trần Xuân Toàn	01/11/1983	Phó Trưởng phòng Quản lý Giá - Công sản	Sở Tài chính	CC127	42	24	Miễn	50	
128	Trần Quốc Toàn	14/8/1977	Phó Chánh Văn phòng	Sở Y tế	CC128	40	Miễn	26	45	
129	Nguyễn Thị Thu Trang	16/02/1985	Phó Trưởng phòng Tài chính - Ngân sách	Văn phòng UBND thành phố	CC129	44	24	27	50	
130	Lê Thị Thu Trang	25/9/1982	Chuyên viên Văn phòng Sở	Sở Nội vụ	CC130	46	22	26	55	
131	Nguyễn Thị Thảo Trang	07/03/1981	Chuyên viên Phòng Khoa giáo, Văn xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư	CC131	44	25	22	55	
132	Nguyễn Xuân Trường	07/10/1981	Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện An Dương	CC132	45	25	22	55	
133	Nguyễn Văn Trường	06/7/1978	Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổ chức	Văn phòng UBND thành phố	CC133	44	Miễn	30	50	
134	Đào Văn Tuấn	23/5/1980	Chánh Văn phòng HĐND và UBND	UBND huyện Kiến Thụy	CC134	44	24	25	50	
135	Phạm Hoàng Tuấn	16/03/1974	Phó Chủ tịch	UBND quận Đồ Sơn	CC135	45	24	27	55	
136	Nguyễn Hữu Tuệ	30/5/1981	Chuyên viên Phòng Tổng hợp	Văn phòng UBND thành phố	CC136	45	23	26	55	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
137	Nguyễn Văn Tuệ	14/11/1982	Chuyên viên Phòng Xây dựng Chính quyền và Công tác thanh niên	Sở Nội vụ	CC137	47	29	28	55	
138	Nguyễn Thanh Tùng	17/12/1984	Trưởng phòng Quản lý đô thị	UBND quận Lê Chân	CC138	48	23	Miễn	55	
139	Vũ Văn Tuyển	20/10/1980	Phó Chủ tịch	HĐND huyện An Lão	CC139	43	24	28	37	
140	Mac Thanh Tuyển	08/7/1981	Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện Kiến Thụy	CC140	44	24	22	50	
141	Đoàn Thị Uyên	10/10/1986	Chuyên viên Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	CC141	43	28	27	74	
142	Đặng Thùy Vân	12/07/1982	Chánh Văn phòng	Sở Xây dựng	CC142	41	23	26	56	
143	Nguyễn Thị Hồng	04/11/1984	Trưởng phòng Tư pháp	UBND huyện Kiến Thụy	CC143	45	24	24	57	
144	Trịnh Quang Vinh	31/7/1983	Chuyên viên Phòng Quản lý Năng lượng	Sở Công thương	CC144	42	22	18	57	
145	Bùi Văn Vượng	03/02/1970	Phó Chánh Thanh tra	Sở Kế hoạch và Đầu tư	CC145	41	22	Miễn	30	
146	Phạm Thị Xuân	08/10/1980	Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND huyện Tiên Lãng	CC146	45	25	27	65	
147	Phạm Thị Hải Yến	28/9/1977	Phó Trưởng phòng Kế hoạch tài chính	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	CC147	37	25	27	50	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
148	Phạm Thị Hải Yến	16/11/1973	Phó Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội	HĐND quận Kiến An	CC148	44	21	26	50	

**Tổng số: 148 người**

**KẾT QUẢ ĐIỂM THI CÁC MÔN THI TẠI KỲ THI THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC  
HÀNH CHÍNH LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH NĂM 2021**

(Kèm theo Công văn số /HĐTNNT-H/TKHD ngày /4/2022 của Hội đồng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đàm Xuân Bình	17/06/1975	Phó Tổng Giám đốc	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông HP	VC001	44	25	23	50	
2	Phạm Thanh Bình	17/12/1982	Phó Trưởng phòng Thẩm định	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông HP	VC002	31	24	23	50	
3	Trần Văn Cao	17/10/1970	Giám đốc	Trung tâm QLBTGTCC&ĐKT - Sở Giao thông Vận tải	VC003	37	25	24	55	
4	Đoàn Xuân Đán	22/11/1980	Giám đốc	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp GTVT Hải Phòng - Sở Giao thông vận tải	VC004	37	24	23	50	
5	Lưu Đăng	26/3/1976	Trưởng phòng Tổ chức cán bộ	Bệnh viện Tâm thần	VC005	33	Miễn	23	33	
6	Trương Công Định	31/12/1974	Giám đốc	Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 - Sở LĐTB và XH	VC006	36	24	23	50	
7	Trần Huy Dương	06/01/1985	Phó giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất	UBND quận Dương Kinh	VC007	39	25	24	20	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
8	Đình Thị Giang	14/9/1979	Phó Trưởng Phòng hành chính tổng hợp	Cung Văn hóa thiếu nhi thành phố	VC008	39	24	23	61	
9	Hoàng Thị Thúy Hà	15/5/1980	Giám đốc Trung Tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao	UBND huyện Kiến Thụy	VC009	33	25	24	52	
10	Vũ Ngọc Hiệp	24/03/1983	Chuyên viên Phòng Dự án 3	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông HP	VC010	37	23	24	50	
11	Đình Phú Hiếu	08/5/1979	Phó Tổng Giám đốc	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông HP	VC011	44	26	25	52	
12	Nguyễn Vũ Hòa	05/11/1977	Trưởng phòng Kế hoạch đầu thầu	Ban Quản lý dự án phát triển đô thị và đầu tư xây dựng công trình dân dụng	VC012	31	24	22	50	
13	Nguyễn Minh Hoàng	26/11/1972	Chánh Văn phòng	Liên minh HTX và Doanh nghiệp thành phố	VC013	39	25	Miễn	50	
14	Nguyễn Đức Hoat	19/3/1975	Trưởng phòng Quản trị	Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp	VC014	31	23	Miễn	50	
15	Phạm Văn Hội	11/10/1978	Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán	Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 - Sở LĐTĐ và XH	VC015	36	26	24	52	
16	Nguyễn Bích Hợp	21/02/1975	Tổng đội trưởng	Tổng đội TNXP HP	VC016	35	24	23	55	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
17	Nguyễn Thị Huệ	24/10/1976	Trưởng phòng Quản lý các công trình sử dụng vốn nước ngoài	Ban Quản lý dự án phát triển đô thị và đầu tư xây dựng công trình dân dụng	VC017	40	23	24	50	
18	Trần Ngọc Hương	01/4/1979	Giám đốc	Trung tâm Thông tin và Phát triển đối ngoại - Sở Ngoại vụ	VC018	37	24	24	45	
19	Lưu Thị Thanh Hương	07/10/1972	Trưởng Khoa Hoạt động Phương pháp	Cung Văn hóa thiếu nhi thành phố	VC019	35	25	Miễn	46	
20	Cao Thanh Huyền	19/5/1977	Phó Giám đốc	Trung tâm Khuyến nông - Sở Nông nghiệp và PTNT	VC020	37	23	21	50	
21	Trịnh Thị Thu Huyền	19/11/1973	Trưởng Phòng hành chính tổng hợp	Cung Văn hóa thiếu nhi thành phố	VC021	36	26	24	60	
22	Đoàn Thị Thu Huyền	17/12/1980	Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất	UBND quận Kiến An	VC022	39	24	22	51	
23	Đặng Trung Kiên	15/07/1979	Phó Trưởng phòng Dự án 3	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông HP	VC023	39	26	22	50	
24	Đỗ Minh Long	23/12/1979	Trưởng Phòng Quản trị dịch vụ	Cung Văn hóa thiếu nhi thành phố	VC024	32	24	22	45	
25	Nguyễn Ngọc Long	28/10/1975	Trưởng phòng Quản lý chất lượng	Ban Quản lý dự án phát triển đô thị và đầu tư xây dựng công trình dân dụng	VC025	40	26	24	50	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
26	Nguyễn Danh Long	27/10/1983	Chuyên viên Phòng Dự án 3	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông HP	VC026	39	26	Miễn	50	
27	Nguyễn Thị Lý	23/9/1981	Trưởng phòng Tài chính Kế toán	Ban Quản lý dự án phát triển đô thị và đầu tư xây dựng công trình dân dụng	VC027	40	25	23	50	
28	Hoàng Thế Nam	24/12/1981	Phó Giám đốc	Trung tâm khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp - Sở Công thương	VC028	33	25	Miễn	50	
29	Đào Sỹ Ngọc	28/9/1974	Phó Tổng Giám đốc	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông HP	VC029	37	24	Miễn	50	
30	Vũ Đức Quý	13/02/1983	Trưởng phòng Dự án 2	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông HP	VC030	33	23	26	50	
31	Lưu Thanh Tân	22/02/1975	Phó Hiệu trưởng	Trường Cao đẳng Lao động - Xã hội Hải Phòng	VC031	39	26	25	50	
32	Lê Thị Thắm	03/11/1978	Giám đốc	Trung tâm Tư vấn đầu thầu Hải Phòng - Sở Kế hoạch và Đầu tư	VC032	33	24	25	53	
33	Nguyễn Văn Thắng	27/3/1972	Hiệu trưởng	Trường Trung cấp Khu Kinh tế - Ban QLKKT Hải Phòng	VC033	48	28	Miễn	50	
34	Trần Văn Thanh	05/7/1969	Trưởng phòng Tài chính kế toán	Bệnh viện Tâm thần	VC034	34	25	22	32	
35	Chế Trung Thành	29/01/1979	Quyền Viện trưởng	Viện Quy hoạch	VC035	45	25	28	50	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Số báo danh	Kết quả				Ghi chú
						Môn kiến thức chung (số câu trả lời đúng/60 câu)	Môn Tin học (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Ngoại ngữ (số câu trả lời đúng/30 câu)	Môn Chuyên môn nghiệp vụ (thang điểm 100)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
36	Đình Đức Thịnh	13/04/1980	Trưởng phòng Kỹ thuật	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông HP	VC036	31	24	24	50	
37	Vũ Thị Ngọc Thu	04/9/1982	Trưởng phòng Giám sát hiện trường	Ban Quản lý dự án phát triển đô thị và đầu tư xây dựng công trình dân dụng	VC037	48	28	24	54	
38	Hoàng Văn Toàn	23/9/1979	Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán	Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 - Sở LĐTĐ và XH	VC038	38	25	23	51	
39	Trần Văn Tứ	18/11/1981	Trưởng phòng Phát triển dự án	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông HP	VC039	42	25	27	31	
40	Vũ Anh Tuấn	22/06/1984	Trưởng phòng Dự án 1	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông HP	VC040	30	25	24	38	
41	Lương Thị Vân	03/06/1971	Chánh Văn phòng	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông HP	VC041	42	25	22	50	

**Tổng số: 41 người**